

KẾT LUẬN
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019
của Bộ Chính trị khoá XII về xây dựng và phát triển
thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Xem xét Tờ trình, Báo cáo của Ban Kinh tế Trung ương về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị khoá XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và ý kiến của các cơ quan liên quan, Bộ Chính trị cơ bản thống nhất với nội dung chủ yếu của Báo cáo sơ kết. Trong những năm qua, thành phố Hải Phòng đã đạt được những kết quả quan trọng nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội; là một điểm sáng trong bức tranh chung của cả nước; tiếp tục khẳng định vai trò là cửa ngõ quan trọng, là một động lực phát triển của vùng Bắc Bộ và cả nước; đầu mối giao thông quan trọng và cửa chính ra biển của các tỉnh phía Bắc. Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết đặt ra, Bộ Chính trị yêu cầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW gắn với Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của thành phố Hải Phòng trong vùng đồng bằng Sông Hồng và cả nước; khẳng định việc thực hiện nhiệm vụ phát triển Thành phố là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, trước hết là của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Đánh giá toàn diện Nghị quyết số 108/NQ-CP, ngày 26/11/2019 về Chương trình hành động của Chính phủ, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và nội dung công việc cụ thể để bảo đảm hoàn thành có chất lượng và đúng thời hạn. Rà soát, đánh giá các cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 35/2021/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù; tiếp tục nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách mới, mang tính đột phá phù hợp với thực tiễn phát

triển của Thành phố, nhất là về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quy hoạch, đô thị; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy; thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức;... Ổn định và hài hoà tỉ lệ điều tiết các khoản thu ngân sách trung ương và địa phương nhằm bảo đảm nguồn lực xây dựng và phát triển Thành phố. Phê duyệt và tổ chức triển khai Đề án tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng và các đề án về sắp xếp, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của Thành phố giai đoạn 2023 - 2025.

3. Đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của Thành phố, trong đó lấy khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực chính đẩy nhanh chuyển đổi số, chuyển đổi năng lượng; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn là trọng tâm. Rà soát lại các chỉ tiêu phát triển Thành phố, bảo đảm phù hợp với các quy hoạch đã được ban hành, trên cơ sở đó xây dựng các kịch bản tăng trưởng gắn với thu hút, phân bổ hiệu quả các nguồn lực để phát triển các ngành chủ lực, dẫn dắt tăng trưởng kinh tế của Thành phố, gồm: (i) Sản phẩm điện tử, công nghệ thông tin, công nghệ số. (ii) Dịch vụ cảng biển và logistics. (iii) Thương mại và du lịch. Đầu tư xây dựng và phát triển Hải Phòng thành trung tâm cảng biển, logistics trọng điểm quốc gia và quốc tế; xây dựng cảng Nam Đồ Sơn cùng cảng Lạch Huyện là cụm cảng trung chuyển quốc tế. Nghiên cứu, thực hiện lấn biển để phát triển kinh tế - xã hội tại một số khu vực như: Cát Hải, Đồ Sơn, Dương Kinh, Tiên Lãng... Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp sinh thái, xây dựng các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp mới, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường.

Đẩy mạnh phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghiệp công nghệ cao, cụm công nghiệp; khuyến khích, hỗ trợ chuyển đổi các khu công nghiệp hiện có hoặc xây dựng mới các khu công nghiệp sinh thái; thành lập khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng; thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới, trong đó thí điểm các cơ chế, chính sách vượt trội; thúc đẩy hình thành các cụm liên kết ngành công nghiệp; khẩn trương xây dựng Trung tâm hỗ trợ phát triển công nghiệp hỗ trợ vùng đồng bằng Sông Hồng; đầu tư xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo vùng tại Thành phố.

4. Tập trung thu hút các nguồn lực, trong đó ngân sách trung ương có vai trò định hướng, dẫn dắt, phân vốn còn lại huy động xã hội hoá và ngân sách Thành phố để đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại, nhất là các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm như tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Móng Cái (Quảng Ninh) - Hải Phòng,

Cảng biển Nam Đồ Sơn, Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng tại Tiên Lãng, đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện 2; hoàn thành các bến còn lại của cảng Lạch Huyện; đầu tư các dự án hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, kết nối tam giác phát triển Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, các địa phương ven biển Bắc Bộ, hai hành lang, một vành đai kinh tế giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Tích cực phối hợp với Hội đồng Điều phối vùng đồng bằng Sông Hồng đề xuất các cơ chế, chính sách, nhất là các cơ chế, chính sách đặc thù cho liên kết phát triển vùng, góp phần giúp Thành phố thực hiện tốt vai trò là một trong những cực tăng trưởng trong vùng; đẩy mạnh hợp tác với các địa phương trong tam giác phát triển Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, các hoạt động theo Thỏa thuận kết nối kinh tế trục cao tốc phía Đông và hoạt động trong khuôn khổ "Hai hành lang - Một vành đai kinh tế" giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Bố trí nguồn lực và có lộ trình hoàn thành các tiêu chuẩn hợp thành tiêu chí đô thị loại I; hiện đại hoá đô thị với đặc trưng, bản sắc riêng của Thành phố cảng biển hướng tới Thành phố đạt tiêu chí quốc tế và đô thị thông minh. Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang tổng thể đô thị, nâng cấp đô thị trung tâm, nhất là các khu đô thị dọc hai bờ các dòng sông trong khu vực nội đô và lân cận. Hoàn thành việc chuyển đổi huyện Thủy Nguyên thành thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng, nâng cấp một số huyện thành đơn vị hành chính quận.

5. Tiếp tục đầu tư phát triển văn hoá đồng bộ, ngang tầm với phát triển kinh tế; xây dựng con người Hải Phòng phát triển toàn diện và có giá trị bản sắc riêng. Bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá, di tích lịch sử của Thành phố gắn với phát triển công nghiệp văn hoá; công nghiệp giải trí. Thực hiện tốt chủ trương "Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế"; cơ bản không còn hộ nghèo. Tiếp tục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Ưu tiên nguồn lực cho phát triển y tế, giáo dục và đào tạo chất lượng cao. Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là trong các ngành như công nghiệp điện tử, cơ khí chế tạo, dịch vụ logistics, y học biển...; phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

Khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên nước, biển, rừng, đất đai. Thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu; chủ động tham gia thị trường cacbon trong nước và quốc tế.

6. Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với xây

dựng thể trận lòng dân và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội, nhất là khu vực biển, đảo; quan tâm đầu tư xây dựng các công trình có tính lưỡng dụng, công trình quốc phòng, nhất là các công trình tuyến biển, đảo gần bờ. Xây dựng lực lượng vũ trang Thành phố thực sự chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Thực hiện đồng bộ các biện pháp đấu tranh với các âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; chủ động phòng ngừa tội phạm, kéo giảm tội phạm một cách căn bản, bền vững; chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Phấn đấu xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy. Nâng cao hoạt động của công tác đối ngoại, xử lý hiệu quả những vấn đề an ninh hàng hải, bảo vệ ngư dân và các hoạt động kinh tế hợp pháp phù hợp theo công ước quốc tế trên Biển Đông. Phát triển huyện đảo Bạch Long Vĩ thành trung tâm kinh tế - quốc phòng khu vực Vịnh Bắc Bộ.

7. Tăng cường đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của các cấp uỷ đảng, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và nhiệt huyết, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, giảm đơn vị đầu mối gắn với phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ cơ sở. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, bảo đảm Nhân dân là chủ thể và mục tiêu phát triển của Thành phố.

8. Tổ chức thực hiện

- Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo: (i) Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận. (ii) Trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện việc áp dụng chính quyền đô thị thành phố Hải Phòng; ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp cho phát triển Thành phố, nhất là về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quy hoạch, đô thị; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy; thu nhập cán bộ, công chức, viên chức; thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới... (iii) Quyết định thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng trong năm 2024; Quyết định thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới tại Hải Phòng trong

năm 2025. (iv) Có cơ chế, chính sách đặc thù đặc biệt đầu tư và hoàn thành các công trình trọng điểm trong giai đoạn 2025 - 2030 gồm tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và Móng Cái (Quảng Ninh) - Hải Phòng, các bến khởi động Cảng biển Nam Đồ Sơn; đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện 2. Chuẩn bị các điều kiện để đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Hải Phòng tại Tiên Lãng sau năm 2030. Bố trí ngân sách triển khai các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ được nêu tại Nghị quyết và Kết luận này.

- Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo thực hiện việc sơ kết Nghị quyết số 35/2021/QH15 để ban hành Nghị quyết mới về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội mang tính đột phá, nhất là về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quy hoạch, đô thị; tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy; thu nhập cán bộ, công chức, viên chức; thành lập Khu thương mại tự do thế hệ mới để tạo động lực phát triển thành phố Hải Phòng. Ban hành Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng trong năm 2024.

- Đảng bộ và Nhân dân thành phố Hải Phòng phát huy cao độ truyền thống "Trung dũng - Quyết thắng", phẩm chất "Đoàn kết - Nghĩa tình - Năng động - Sáng tạo", tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm để tiếp tục xây dựng và phát triển Thành phố. Các ban, bộ, ngành Trung ương và các địa phương liên quan tích cực phối hợp, triển khai nhiệm vụ xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng theo Nghị quyết số 45-NQ/TW và Kết luận này.

Ban Kinh tế Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và Kết luận này; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



Lương Cường

